ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 156 /KH-UBND	*Lạng sơn, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

KẾ HOẠCH

Đào tạo, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ các cấp triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2023

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025; Quyết định số 752/QĐ-UBDT ngày 11/10/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt Khung chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ các cấp triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Công văn số 1855/UBDT-VPCTMTQG ngày 03/11/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc triển khai thực hiện Tiểu dự án 4, Đào tạo, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai chương trình ở các cấp;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ các cấp triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Tiểu dự án Đào tạo, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ các cấp triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Chương trình) giai đoạn 2022 - 2023 (Tiểu dự án 4 thuộc Dự án 5).

Trang bị những kiến thức cơ bản về quy trình triển khai dự án, tiểu dự án của Chương trình; quy trình kỹ năng làm chủ đầu tư, nghiệp vụ đấu thầu, nghiệp vụ quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, nghiệp vụ giám sát thi công xây dựng công trình, nghiệp vụ vận hành duy tu bảo trì công trình, quản lý tài chính và thanh quyết toán; quy trình lập kế hoạch; các kỹ năng về phát triển cộng đồng; kiểm tra giám sát và báo cáo kết quả thực hiện chương trình

và các nội dung liên quan khác có liên quan cho cán bộ cơ sở.

Giúp cộng đồng thôn, bản vùng dân tộc thiểu số và miền núi tiếp thu những kiến thức cơ bản về tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, giúp đội ngũ trưởng thôn, bản, chi hội đoàn thể, người dân, người có uy tín từng bước có đủ năng lực quản lý cộng đồng, tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện tốt công tác dân tộc, chính sách dân tộc, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tổ chức các hoạt động trao đổi, học tập kinh nghiệm giữa các địa phương trong và ngoài tỉnh về các mô hình hiệu quả trong đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống gắn với du lịch cộng đồng, cơ chế quản lý, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải đảm bảo đúng đối tượng, mục tiêu của Chương trình, mang lại hiệu quả thiết thực, truyền tải các kiến thức mới, nội dung chính sách, phương pháp tổ chức thực hiện sát với tình hình thực tiễn của tỉnh; đảm bảo các nội dung theo khung chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ các cấp triển khai Chương trình tại Quyết định số 752/QĐ-UBDT ngày 11/10/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh phê duyệt danh mục chuyên đề đặc thù địa phương đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng (Tiểu dự án 4 - Dự án 5) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

II. ĐỐI TƯỢNG

1. Cộng đồng

Ban giám sát cộng đồng xã, đại diện cộng đồng, người dân, cộng tác viên giảm nghèo, các tổ duy tu, bảo dưỡng công trình hạ tầng tại thôn, người có uy tín trong cộng đồng, ưu tiên người dân tộc thiểu số và phụ nữ trong các hoạt động nâng cao năng lực.

2. Cán bộ triển khai Chương trình các cấp

Nâng cao năng lực cán bộ, công chức thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc ở các cấp (bao gồm cán bộ, công chức thuộc các sở, ban, ngành chủ trì và tham gia tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình) và cán bộ, công chức các tổ chức đoàn thể, lực lượng cốt cán, người có uy tín trong cộng đồng, các chức sắc, chức việc tôn giáo tham gia vào quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình, cụ thể:

- Cấp tỉnh (các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh): trưởng, phó các phòng và chuyên viên phụ trách thực hiện Chương trình.

- Cấp huyện (các phòng, ban chuyên môn, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội của huyện): trưởng, phó phòng và chuyên viên phụ trách thực hiện Chương trình.

- Cấp xã: Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND xã; công chức tài chính - kế toán, công chức văn hóa - xã hội, công chức địa chính - nông lâm - thủy lợi, công chức văn phòng - thống kê, đại diện các hội, đoàn thể cấp xã *(Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên).*

- Lực lượng cốt cán, người có uy tín trong cộng đồng, các chức sắc, chức việc tôn giáo tham gia vào quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình.

III. NỘI DUNG, TÀI LIỆU

1. Nội dung

a) Đào tạo, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ các cấp thực hiện Chương trình theo Quyết định số 752/QĐ-UBDT ngày 11/10/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh gồm:

- Nhóm cộng đồng: 19 chuyên đề;

- Nhóm cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp: 18 chuyên đề.

b) Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh cho các đối tượng trực tiếp thực hiện Chương trình; tổ chức hội thảo, hội nghị chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm.

2. Tài liệu: tài liệu do Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành Trung ương liên quan biên soạn và tài liệu do các sở, ban, ngành liên quan biên soạn nội dung chuyên đề theo đặc thù của tỉnh.

3. Các nội dung tập huấn, bồi dưỡng có thể tổ chức nhiều lần để cung cấp kiến thức phù hợp với đặc thù của từng đối tượng.

IV. SỐ LƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC

1. Đối với hội nghị tập huấn

Số lượng: 307 lớp, trong đó:

a) Cấp tỉnh tổ chức: 20 lớp

Nhóm cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp: tổ chức 10 lớp tại thành phố Lạng Sơn, trong đó: 02 lớp dành cho đối tượng là Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND xã; 02 lớp dành cho đối tượng là Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND xã; 02 lớp dành cho đối tượng là công chức tài chính - kế toán xã; 02 lớp dành cho đối tượng là công chức văn hóa - xã hội xã, công chức địa chính - nông lâm - thủy lợi, công chức văn phòng - thống kê xã; 01 lớp cho các đối tượng là cán bộ, công chức cấp huyện[1]; 01 lớp cho các đối tượng là cán bộ, công chức cấp tỉnh[2].

---

[1] Gồm cán bộ, công chức Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội - Dân tộc, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tư pháp, Phòng Nội vụ, Trung tâm Văn hóa Thông tin, Trung tâm Y tế, Hạt Kiểm lâm, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Ngân hàng Chính sách xã hội.

[2] Gồm cán bộ, công chức các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, Lao động-Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Ban Dân tộc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

Nhóm cộng đồng: tổ chức 10 lớp tại thành phố Lạng Sơn.

b) Cấp huyện tổ chức: 287 lớp

- Nhóm cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp: 40 lớp.

- Nhóm cộng đồng: 247 lớp.

2. Đối với đoàn học tập, trao đổi kinh nghiệm: kết thúc các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn tại tỉnh, huyện, tổ chức thành lập đoàn đi học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh; dự kiến năm 2023, cấp tỉnh tổ chức thành lập 03 đoàn, cấp huyện tổ chức 26 đoàn.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

3. Thời gian: mỗi đợt tập huấn không quá 04 ngày đối với đối tượng là cộng đồng, không quá 05 ngày đối với đối tượng là cán bộ triển khai ở các cấp; không quá 10 ngày đối với mỗi đợt tổ chức đi học tập, trao đổi kinh nghiệm.

4. Địa điểm tổ chức: tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng tập trung tại thành phố Lạng Sơn; trung tâm các huyện và trung tâm các xã, thôn (nơi có điều kiện phù hợp, đảm bảo để tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng).

V. KINH PHÍ, CHẾ ĐỘ, ĐỊNH MỨC CHI

1. Kinh phí

Kinh phí được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 4, Dự án 5 tại Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022; Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

2. Chế độ, định mức chi đào tạo, bồi dưỡng

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp của ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 20230, giai đoạn 1; từ năm 2021 đến năm 2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc tỉnh

Là đầu mối thống nhất theo dõi, đôn đốc, tổng hợp; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đã đề ra.

Xây dựng và ban hành kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện tiểu dự án; hàng năm tiến hành đánh giá các chỉ tiêu trong kế hoạch, chủ động rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nội dung thực hiện đảm bảo hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính

Căn cứ quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, có trách nhiệm hướng dẫn các nội dung chi nguồn kinh phí thực hiện Tiểu dự án 4 - Dự án 5 khi có khó khăn, vướng mắc.

3. Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn

Kiểm soát, thanh toán kinh phí kịp thời, đúng quy định cho các nội dung thực hiện Tiểu dự án 4 thuộc Dự án 5 khi có đầy đủ hồ sơ, điều kiện thanh toán theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị về thủ tục thực hiện giải ngân theo quy định.

4. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nội dung Chương trình được giao phụ trách, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

5. UBND các huyện, thành phố

Xây dựng và ban hành kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Tiểu dự án 4 thuộc Dự án 5. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và UBND cấp xã rà soát, đăng ký danh sách theo từng nội dung cụ thể; tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức các cấp và cộng đồng tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng tại tỉnh hoặc huyện đầy đủ, đúng thành phần. Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng đảm bảo chất lượng, hiệu quả./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PVPUBND tỉnh,
  Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(NTA).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh